

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI**BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 16/2015/TT-BGTVT

Hà Nội, ngày 08 tháng 5 năm 2015

THÔNG TƯ

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2013/TT-BGTVT ngày 23 tháng 10 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải

Căn cứ Bộ luật Hàng hải Việt Nam ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 107/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Nghị định số 173/2007/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2007 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của hoa tiêu hàng hải;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam,

Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2013/TT-BGTVT ngày 23 tháng 10 năm 2013 quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2013/TT-BGTVT ngày 23 tháng 10 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 1 như sau:

“2. Thông tư này áp dụng đối với hoa tiêu hàng hải, thuyền trưởng, tổ chức hoa tiêu hàng hải và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến đào tạo, cấp, thu hồi GCNKNMHTHH và GCNVHĐHTHH.”

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 2 như sau:

“Điều 2. Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải

1. Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải

a) GCNKNCMHTHH là chứng chỉ cấp cho hoa tiêu hàng hải, thuyền trưởng đáp ứng các quy định tại Chương II của Thông tư này. Hoa tiêu hàng hải, thuyền trưởng được cấp GCNKNCMHTHH hạng nào thì được phép dẫn tàu biển trong giới hạn của hạng đó;

b) GCNKNCMHTHH gồm GCNKNCMHTHH hạng Ba, hạng Nhì, hạng Nhất và Ngoại hạng;

c) Thời hạn sử dụng của GCNKNCMHTHH là 05 năm, kể từ ngày cấp. Trường hợp tuổi lao động của hoa tiêu hàng hải không còn đủ 05 năm thì thời hạn sử dụng của GCNKNCMHTHH tương ứng với tuổi lao động còn lại của hoa tiêu theo quy định của pháp luật về lao động. Đối với GCNKNCMHTHH cấp cho thuyền trưởng có thời hạn là 02 năm;

d) Mẫu GCNKNCMHTHH được quy định tại Phụ lục 1 của Thông tư này.

2. Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải

a) GCNVHĐHTHH là chứng chỉ cấp cho hoa tiêu hàng hải, thuyền trưởng quy định vùng hoạt động và tuyến dẫn tàu mà hoa tiêu hàng hải được phép hành nghề, thuyền trưởng được phép tự dẫn tàu. Hoa tiêu hàng hải, thuyền trưởng chỉ được phép dẫn tàu ở các tuyến dẫn tàu ghi trong GCNVHĐHTHH;

b) Hoa tiêu hàng hải đã qua thực tập dẫn tàu, thuyền trưởng đã dẫn tàu ở vùng hoạt động và tuyến dẫn tàu nào thì được cấp GCNVHĐHTHH tại vùng hoạt động và tuyến dẫn tàu đó;

c) Thời hạn sử dụng của GCNVHĐHTHH tương ứng với thời hạn sử dụng GCNKNCMHTHH;

d) Mẫu GCNVHĐHTHH được quy định tại Phụ lục 2 của Thông tư này.”

3. Bổ sung khoản 4 vào sau khoản 3 Điều 4 như sau:

“4. Đối với học viên đang đảm nhận chức danh thuyền trưởng được miễn nội dung quy định tại các điểm e, g, h, i khoản 2 Điều này.”

4. Bổ sung khoản 3 vào sau khoản 2 Điều 8 như sau:

“3. Học viên đang đảm nhận chức danh thuyền trưởng phải đáp ứng các điều kiện dưới đây:

a) Có bằng tốt nghiệp chuyên ngành Điều khiển tàu biển từ bậc cao đẳng trở lên ở các trường hàng hải;

b) Đủ tiêu chuẩn sức khỏe theo quy định;

c) Có chứng chỉ tiếng Anh hàng hải trình độ 2 hoặc chứng chỉ tiếng Anh trình độ B hoặc tương đương trở lên;

d) Có thời gian đảm nhiệm chức danh thuyền trưởng ít nhất 24 tháng.”

5. Thay thế cụm từ “được tổ chức hoa tiêu nơi thực tập, Cảng vụ hàng hải khu vực xác nhận” tại các Điều 11, 16, 18 bằng cụm từ “được tổ chức hoa tiêu nơi thực tập sát hạch, Cảng vụ hàng hải khu vực xác nhận”.

6. Bổ sung khoản 1a vào sau khoản 1 Điều 11 như sau:

“1a. Điều kiện cấp GCNKNCMHTHH hạng Ba cho thuyền trưởng:

- a) Đã hoàn thành khóa đào tạo hoa tiêu hàng hải cơ bản;
- b) Có ít nhất 24 lượt dẫn tàu an toàn trong thời gian 06 tháng, được hoa tiêu hàng hải đã cố vấn cho thuyền trưởng dẫn tàu đánh giá trong khoảng thời gian trên và phải có xác nhận của tổ chức hoa tiêu hàng hải, Cảng vụ hàng hải khu vực.”

7. Bổ sung khoản 3a vào sau khoản 3 Điều 11 như sau:

“3a. Điều kiện cấp GCNKNCMHTHH hạng Nhì cho thuyền trưởng:

- a) Đã hoàn thành khóa đào tạo hoa tiêu hàng hải cơ bản;
- b) Có ít nhất 24 lượt dẫn tàu an toàn trong thời gian 06 tháng, được hoa tiêu hàng hải đã cố vấn cho thuyền trưởng dẫn tàu đánh giá trong khoảng thời gian trên và phải có xác nhận của tổ chức hoa tiêu hàng hải, Cảng vụ hàng hải khu vực.”

8. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 1 Điều 12 như sau:

“a) Công văn của tổ chức hoa tiêu hàng hải hoặc đơn vị quản lý thuyền trưởng theo mẫu quy định tại Phụ lục 3 của Thông tư này;”

9. Bổ sung điểm c vào sau điểm b khoản 1 Điều 13 như sau:

“c) Thuyền trưởng phải hoàn thành ít nhất 12 lượt tự dẫn tàu an toàn (có xác nhận của Cảng vụ hàng hải khu vực) trong thời gian sử dụng GCNKNCMHTHH.”

10. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 13 như sau:

“2. GCNKNCMHTHH được cấp lại trong trường hợp bị hỏng, mất nhưng còn thời hạn sử dụng.”

11. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 1 Điều 14 như sau:

“a) Đơn đề nghị gia hạn GCNKNCMHTHH, trong đó nêu rõ lý do và có xác nhận của người đứng đầu tổ chức hoa tiêu hàng hải hoặc đơn vị quản lý thuyền trưởng theo mẫu quy định tại Phụ lục 6 của Thông tư này;”

12. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 1 Điều 15 như sau:

“a) Đơn đề nghị cấp lại GCNKNCMHTHH, trong đó nêu rõ lý do và có xác nhận của người đứng đầu tổ chức hoa tiêu hàng hải hoặc đơn vị quản lý thuyền trưởng theo mẫu quy định tại Phụ lục 6 của Thông tư này;”

13. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 1 Điều 17 như sau:

“a) Công văn của tổ chức hoa tiêu hàng hải hoặc đơn vị quản lý thuyền trưởng theo mẫu quy định tại Phụ lục 3 của Thông tư này;”

14. Bổ sung điểm c vào sau điểm b khoản 1 Điều 20 như sau:

“c) Thuyền trưởng phải hoàn thành ít nhất 12 lượt tự dẫn tàu an toàn (có xác nhận của Cảng vụ hàng hải khu vực) trong thời gian sử dụng GCNKNCMHTHH.”

15. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 20 như sau:

“2. GCNVHĐHTHH được cấp lại trong trường hợp bị hỏng, mất nhưng còn hạn sử dụng.”

16. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 1 Điều 21 như sau:

“a) Đơn đề nghị gia hạn GCNVHĐHTHH, trong đó nêu rõ lý do và có xác nhận của người đứng đầu tổ chức hoa tiêu hàng hải hoặc đơn vị quản lý thuyền trưởng theo mẫu quy định tại Phụ lục 6 của Thông tư này;”

17. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 1 Điều 22 như sau:

“a) Đơn đề nghị cấp lại GCNVHĐHTHH, trong đó nêu rõ lý do và có xác nhận của người đứng đầu tổ chức hoa tiêu hàng hải hoặc đơn vị quản lý thuyền trưởng theo mẫu quy định tại Phụ lục 6 của Thông tư này;”

18. Bổ sung Điều 26a vào sau Điều 26 như sau:

“Điều 26a. Trách nhiệm của Cảng vụ hàng hải khu vực

1. Giám sát tàu biển ra, vào và hoạt động tại cảng biển đảm bảo an toàn hàng hải, an ninh hàng hải và phòng ngừa ô nhiễm môi trường.

2. Giám đốc Cảng vụ hàng hải khu vực không cho phép thuyền trưởng có GCNKNCMHTHH được tự dẫn tàu trong trường hợp thời tiết xấu và những điều kiện cụ thể khác có nguy cơ ảnh hưởng đến an toàn hàng hải, an ninh hàng hải và phòng ngừa ô nhiễm môi trường.”

19. Sửa đổi, bổ sung các Phụ lục 3, 4, 5 và 6 ban hành kèm theo Thông tư số 36/2013/TT-BGVT ngày 23 tháng 10 năm 2013 quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2015.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Cục Hàng hải Việt Nam có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện Thông tư này.

2. Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

BỘ TRƯỞNG

Đinh La Thăng